TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 1022/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 12, ngày 31 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, 57, 58, 81 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 7 năm 2019.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 823/2019/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Tuấn N, sinh năm 1991
- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1992

Cùng HKTT: 164/24 đường T, khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng tạm trú: 290/21g tổ D, khu phố G, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Tuấn N và chị Nguyễn Thị M tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 75/2016 ngày 27/7/2016 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không còn hiểu nhau, không tìm được tiếng chung. Nay Anh N, chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 13/11/2016. Hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị M nuôi cháu Nguyễn Hoàng N và anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 4.000.000 (*bốn triệu*) đồng cho đến khi cháu Nguyễn Hoàng N tròn 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Ngọc, chị M mỗi người phải nộp là 150.000 (*một trăm năm mươi*) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tuấn N và chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 13/11/2016. Hai bên thỏa thuận chị Nguyễn Thị M nuôi cháu Nguyễn Hoàng N và anh Nguyễn Tuấn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 4.000.000 (*bốn triệu*) đồng cho đến khi cháu Nguyễn Hoàng N tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng, anh Nguyễn Tuấn N và chị Nguyễn Thị M mỗi người phải nộp là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai thu số 0000111 ngày 23/5/2019. Anh N và chị M đã nộp xong tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND Quận 12;
- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND phường Thới An, Quận 12;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thảo